

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10081 /QĐ-BCA

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố dữ liệu quốc gia về dân cư và hướng dẫn kết nối, khai thác sử dụng
dữ liệu quốc gia về dân cư thay thế giấy tờ trong
giải quyết thủ tục hành chính**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Căn cứ Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15;

Căn cứ Luật Căn cước số 26/2023/QH15;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về
bảo vệ dữ liệu cá nhân;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về
quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18/02/2025 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an được sửa
đổi, bổ sung tại Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 của Chính phủ về
quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống
chính trị;*

*Căn cứ Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ về
cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng
Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư
pháp tại Tờ trình số /TTr-V03 ngày tháng 12 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi thông tin cơ sở dữ liệu

Các dữ liệu sau đây trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đủ điều kiện
khai thác, sử dụng thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ thủ tục hành chính
(TTHC):



1. Chứng minh nhân dân; Căn cước công dân; Thẻ Căn cước; Giấy chứng nhận căn cước;

2. Thông tin về cư trú.

Điều 2. Mục tiêu, yêu cầu và các trường thông tin được chia sẻ

1. Mục tiêu: Thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ trong các TTHC bằng việc khai thác hoặc sử dụng dữ liệu tương ứng có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2. Yêu cầu

a. Tuân thủ các quy định về bảo mật thông tin, các quy định về quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến dữ liệu, bí mật đời tư;

b. Tuân thủ các quy định, hướng dẫn kỹ thuật về trao đổi dữ liệu và các nguyên tắc, quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

c. Phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Công an.

3. Các trường thông tin được chia sẻ

a. Số định danh cá nhân, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn;

b. Họ, chữ đệm và tên khai sinh;

c. Giới tính;

d. Tôn giáo

đ. Ngày, tháng, năm sinh

e. Nơi đăng ký khai sinh

g. Quê quán

h. Dân tộc

i. Nơi thường trú

k. Nơi tạm trú

l. Nơi ở hiện tại

n. Thông tin hộ cư trú.

Điều 3. Lộ trình khai thác, chia sẻ dữ liệu

Dữ liệu tại Điều 1 Quyết định này được chia sẻ để khai thác, sử dụng theo mức độ hoàn thiện của cơ sở dữ liệu theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.

Điều 4. Tài liệu hướng dẫn kết nối

Ban hành kèm theo Quyết định này các Tài liệu kết nối, khai thác chia sẻ thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp Bộ, cấp tỉnh.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

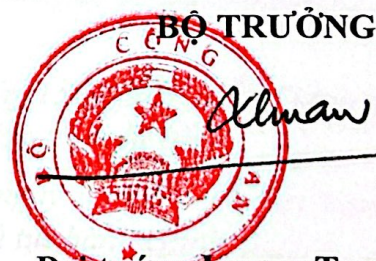
a. Rà soát, tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực; các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh, UBND cấp xã trên cơ sở khai thác dữ liệu có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, sử dụng thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP;

b. Trên cơ sở các tài liệu kết nối của Bộ Công an điều chỉnh Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp Bộ, cấp tỉnh, bảo đảm kết nối phù hợp để thực hiện khai thác dữ liệu hộ tịch theo yêu cầu quản lý nhà nước và theo quy định pháp luật.

3. Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ; Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;
- Như Điều 5;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Công an (để công bố);
- Cổng dịch vụ công Bộ Công an (để công bố);
- V01, V03 (để theo dõi);
- Lưu: VT, V03.



Đại tướng Lương Tam Quang